

TUYÊN BỐ
CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH SƯ PHẠM NGŨ VĂN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/QĐ-ĐHHD ngày 14/01/2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo:	Sư phạm Ngữ văn
Trình độ đào tạo:	Đại học
Mã ngành đào tạo:	52140217
Đối tượng người học:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.
Thời gian đào tạo:	4 năm

Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo: Đào tạo giáo viên Ngữ văn có trình độ đại học, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngôn ngữ, văn học và phương pháp dạy học Ngữ văn; có kiến thức nghiệp vụ sư phạm, có khả năng vận dụng thành thạo lý thuyết vào quá trình dạy học Ngữ văn; đáp ứng các tiêu chuẩn của một người giáo viên THPT và THCS; có phương pháp làm việc khoa học, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học Ngữ văn ở THPT và THCS; có thể học tiếp chương trình sau đại học các chuyên ngành phù hợp.

2. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Học xong chương trình này, người học có khả năng:

- Giảng dạy Ngữ văn ở các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở; giảng dạy Ngôn ngữ, Văn học ở các trường trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, cao đẳng và đại học;
- Làm việc trong các cơ quan nghiên cứu và quản lý khoa học, các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo; làm công tác biên tập, xuất bản, phóng viên tại các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thanh, truyền hình; các cơ quan quản lý văn hoá, cơ quan hành chính...
- Tiếp tục học lên ở bậc thạc sĩ, tiến sĩ.

3. CHUẨN NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP

Sau khi học xong chương trình này, người học có được:

3.1. Về kiến thức

- Vận dụng hiệu quả kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành vào việc học tập các môn chuyên ngành và thực hành nghề nghiệp sau này;
- Vận dụng hiệu quả kiến thức tâm lý học, giáo dục học và phương pháp giảng dạy bộ môn trong các hoạt động nghiệp vụ sư phạm, giảng dạy bộ môn Ngữ văn và thành công trong nghề nghiệp;
- Sử dụng thành thạo kiến thức cơ bản về các lĩnh vực Văn hóa, Lịch sử tư tưởng, Nghệ thuật vào việc hiểu sâu kiến thức ngành và chương trình Ngữ văn THPT, THCS cũng như giải quyết các vấn đề về Ngữ văn.
- Áp dụng sáng tạo kiến thức chuyên sâu và cập nhật của ngành gồm: Ngôn ngữ, Lí luận văn học, Văn học dân gian, Văn học Việt nam, Văn học nước ngoài, Phương pháp dạy học Ngữ văn vào việc phân tích nội dung, chương trình Ngữ văn THPT, THCS và giải quyết tốt các vấn đề lí luận và thực tiễn về phương pháp dạy học Ngữ văn.
- Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại, cập nhật về Ngữ văn để có thể nghiên cứu, học lên các bậc học sau đại học.

3.2. Về kỹ năng

- Tìm hiểu và phân tích được đối tượng giáo dục và môi trường giáo dục;
- Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; xây dựng và quản lý hồ sơ sổ sách, làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp;

- Thiết kế, tổ chức hoạt động dạy học phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh; tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa và phương pháp dạy học ở THPT và THCS;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh một cách khoa học và chính xác;

- Viết được các bài nghiên cứu, phê bình về ngôn ngữ, văn học, văn hoá trên báo chí;

- Biên tập sách báo, biên soạn công văn và làm công tác hành chính, văn phòng;

- Sử dụng tư duy phê phán, tư duy sáng tạo để giải quyết các vấn đề thực tiễn của ngành học;

- Có kĩ năng làm việc theo nhóm, kĩ năng giao tiếp, thuyết trình tốt;

- Thích ứng nhanh, có khả năng tìm kiếm và tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.

3.3. Về thái độ

- Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập, công tác;

- Có thái độ cầu thị, không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu, vươn lên đáp ứng yêu cầu mới;

- Có thái độ nghiêm túc trong công việc; chấp hành tốt nội quy, quy chế và khả năng thích nghi với môi trường giáo dục đào tạo trong nhà trường;

- Có phẩm chất Nhà giáo, yêu nghề, yêu học sinh và quan hệ cộng đồng tốt; tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động văn hoá, xã hội, từ thiện nhân đạo.

3.4. Tiếng Anh: Tương đương 400 điểm TOEIC.

3.5. Công nghệ thông tin

- Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong khai thác Internet, sử dụng các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, thiết kế bài giảng điện tử phục vụ công tác, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Thiết kế, sử dụng có hiệu quả các phương tiện dạy

4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

4.1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. Đến năm 2014 đội ngũ giảng viên có 95% có trình độ sau đại học (trong đó có ít nhất 35% tiến sĩ); đến 2015 có 95% có trình độ sau đại học (trong đó có 40% tiến sĩ).

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của các cơ quan và nhà tuyển dụng lao động.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập cho sinh viên.

- Hàng năm công khai nội dung, chương trình, đề cương chi tiết môn học, chất lượng đào tạo, cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp vào đầu năm học.

4.2. Cam kết: Trường Đại học Hồng Đức cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. Sinh viên đạt chuẩn đầu ra được cấp bằng cử nhân của ngành, bậc đào tạo cùng với bảng điểm, chứng chỉ GDQP và GDTC./.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Mạnh An